TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 17 ngày 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Giàng A Lù

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quang H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1971. Nơi sinh: huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn A, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 04/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Trần Quang T (đã chết) và bà Đinh Thị N, sinh năm 1926. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1976. Bị cáo có 01 con sinh năm 1997.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 78/2004/HS-ST ngày 07/4/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 54 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; và tại bản án số 100/2009/HS-ST ngày 19/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Trần Quang Ltại nhà ở thuộc Thôn A, xã M, huyện Mai Sơn thì phát hiện Trần Quang H (là bố đẻ của Linh) đang ngồi dưới bếp, trên tay phải của H đang cầm 01 gói ni lon loại vỏ túi cà phê nhãn hiệu G7 trong chứa 15 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký tự "WY" nghi là ma túy tổng hợp. Phát hiện dưới nền nhà trước mặt tại vị trí H ngồi có 09 gói gồm: 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất bộ t màu trắng nghi là Heroine và 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có ký tự "WY" nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 gói giấy trong chứa chất bột nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; 06 gói giấy trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Trần Quang H khai nhận các gói vật chứng bị thu giữ là Heroine và Hồng phiến của H, mục đích tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ niêm phong các gói vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động hiệu 1202 vỏ màu xanh xám (kèm 01 sim điện thoại), 01 điện thoại di động hiệu Vertu vỏ màu vàng (kèm 01 sim điện thoại).

Quá trình điều tra Trần Quang H khai nhận:

Khoảng 06 giờ ngày 22/10/2019, Trần Quang H mang theo 700.000VNĐ đón xe khách đi đến xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến ngã ba xã Nà Ớt, huyện Mai Sơn, H xuống xe và thuê một người đàn ông lái xe ôm (không biết tên, địa chỉ) chở đến xã Phiêng Cằm. Đến đầu bản Phiêng Phụ A, xã Phiêng Cằm, H bảo người lái xe ôm đứng chờ rồi đi bộ vào trong bản, H gặp một người đàn ông (giới thiệu tên là Măng) ở ven đường, H hỏi mua 600.000VNĐ Heroine và Hồng phiến. Măng nhận tiền và bảo H đứng chờ rồi Măng đi bộ vào trong bản. Khoảng 10 phút sau Măng quay lại đưa cho H 02 gói nilon màu hồng (01 gói bên trong chứa Heroine, 01 gói bên trong chứa các viên Hồng phiến). H cầm 02 gói ma túy cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi bộ ra vị trí người lái xe ôm đứng đợi bảo chở H đến ngã ba xã Nà Ớt để H đón xe khách đi về, còn Măng đi đâu H không biết. Về đến nhà, H mở 02 gói ma túy mua được thì thấy 01 gói chứa 20 viên Hồng phiến, 01 gói chứa Heroine. H lấy một phần Heroine và 01 viên Hồng phiến ra sử dụng. Số ma túy còn lại H chia thành 10 gói trong đó: gói thứ nhất được gói bằng túi ni lon vỏ túi cà phê nhãn hiệu G7 trong có 15 viên Hồng phiến; gói thứ hai được gói bằng mảnh nilon màu trắng trong chứa một phần Heroine và 03 viên Hồng phiến; gói thứ ba được gói bằng mảnh nilon màu trắng

trong chứa Heroine; gói thứ tư được gói được bên ngoài bằng mảnh giấy trắng trong chứa 01 viên Hồng phiến H đã nghiền thành bột; 06 gói còn lại được gói bằng giấy màu trắng trong chứa Heroine. Sau đó H cất giấu các gói ma túy trên vào túi quần đang mặc mục đích để sử dụng dần. Trong 02 ngày 23 và 24/10/2019, H đã sử dụng hết một phần heroine và 02 viên hồng phiến đựng trong gói nilon màu trắng, một phần Hồng phiến dạng bột trong gói giấy trắng. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, H mang các gói ma túy đi xuống bếp để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 25/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Trần Quang H, lấy mẫu trưng cầu giám định, kết quả: 15 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký tự "WY" trong túi nilon vỏ túi cà phê nhãn hiệu G7 có khối lượng 1,45 gam, lấy 0,45 gam làm mẫu giám định ký hiệu M1.

01 viên nén màu hồng trên bề mặt có ký tự "WY" trong túi nilon màu trắng có khối lượng 0,09 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M2.

Bột nén màu trắng trong túi nilon màu trắng có khối lượng 0,74 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M3.

Bột nén màu trắng trong túi nilon màu trắng có khối lượng 0,01 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M4.

Bột nén màu hồng trong mảnh giấy màu trắng có khối lượng 0,03 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M5.

Bột nén màu trắng trong 6 gói giấy màu trắng có tổng khối lượng là 0,58 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M6, M7, M8, M9, M10, M11.

Tại bản kết luận giám định số 1614/KLMT ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"- 03 mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M5 đều là ma tuý; Loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,57 gam.

- 08 mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M4, M6, M7, M8, M9, M10, M11 đều là ma túy; Loại Heroine.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,57 gam; Loại Methamphetamine và 1,33 gam; Loại Heroine".

Tại phiên toà, bị cáo Trần Quang H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSMS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Quang H từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon, mảnh giấy gói ma túy ban đầu cùng vật chứng còn lại có khối lượng 1,0 gam, ký hiệu T Methamphetamine được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho bị cáo Trần Quang H 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh – xám, kèm theo 01 sim; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Vertu màu vàng, kèm theo 01 sim đều thu giữ của Trần Quang H.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Trần Quang H đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/10/2019, tại Thôn A, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Trần Quang H đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,33 gam Heroine và 1,57 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng chất ma túy khi bắt quả tang bị cáo là 2,9 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2019; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1614/KLMT ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ trái phép 1,33 gam Heroine và 1,57 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Quang H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo Trần Quang H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý.

Về nhân thân: Bị cáo từng 02 lần bị xét xử về tội ma túy. Cụ thể: Năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 54 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã được đặc xá tha tù trước thời hạn vào ngày 31/8/2005 và năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ

trái phép chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích nên không coi là tái phạm nhưng điều này cho thấy bị cáo vẫn không tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) sẽ được hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hiện đang sống cùng gia đình, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì thư bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon, mảnh giấy gói ma túy ban đầu cùng vật chứng còn lại có khối lượng 1,0 gam, ký hiệu T Methamphetamine là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh – xám, kèm theo 01 sim; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Vertu màu vàng, kèm theo 01 sim đều thu giữ của Trần Quang H. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, H khai mua của một người đàn ông tên Măng không biết tên, địa chỉ tại bản Phiêng Phụ A, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (việc mua bán không có người chứng kiến). Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại bản Phiêng Phụ A, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn không có đối tượng nào tên Măng. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Cần chấp nhận.

Đối với Trần Quang L(con trai của H) bị khởi tố trong vụ án ma túy khác. Quá trình điều tra xác định Linh không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Linh đang ở đâu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon, mảnh giấy gói ma túy ban đầu cùng vật chứng còn lại có khối lượng 1,0 gam, ký hiệu T Methamphetamine được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho bị cáo Trần Quang H 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh – xám, kèm theo 01 sim; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Vertu màu vàng, kèm theo 01 sim đều thu giữ của Trần Quang H.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 36/BB-CCTHADS ngày ngày 21 tháng 01 năm 2020*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà